

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2020/HNGĐ - ST

Ngày 14/8/2020

*V/v " ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng
con chung khi ly hôn "*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Thu Hương

2. Bà Trần Thị Huệ

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 51/2020/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2020 về việc " Ly hôn, tranh chấp nuôi dưỡng con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 16/2020/QĐST - HNGĐ ngày 29/7/2020 giữa các đương sự:

1- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Th.

ĐKKHKT: Tổ 10, Phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Nơi ở: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai - Có mặt tại phiên tòa.

2- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/3/2020 và các bản tự khai của chị Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Văn Th cùng toàn bộ tài liệu chứng cứ đã có trong hồ sơ vụ án thì chị Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 25/12/2009. Sau ngày kết hôn, vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Hoàng Thị Th làm đơn xin ly hôn anh Nguyễn Văn Th là do bất đồng quan điểm trong làm ăn và tạo dựng cuộc sống gia đình, nuôi dạy con cái, dẫn đến vợ chồng cãi chửi nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình. Khi mâu thuẫn xảy ra vợ chồng đã được gia đình, anh em khuyên giải nhiều lần nhưng đều

không có kết quả. Thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 3/2020 cho đến nay, không ai quan tâm thăm hỏi gì nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Đến nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị Hoàng Thị Th có yêu cầu và nguyện vọng xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Chị Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Văn Th đều xác nhận anh, chị chung sống với nhau đến nay đã có 01 con chung cháu Nguyễn Như Q - Sinh ngày: 26/8/2010. Hiện nay cháu khỏe mạnh và phát triển bình thường và đang ở cùng với chị Hoàng Thị Th tại Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn anh, chị đều có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Như Q cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và không ai yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Văn Th đều xác nhận trong thời gian chung sống anh, chị có tạo dựng được một số tài sản chung, nhưng trị giá không lớn. Khi ly hôn anh, chị tự thỏa thuận chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Chị Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Văn Th đều xác nhận trong thời gian chung sống anh, chị không vay mượn gì của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Khi ly hôn anh, chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm vấn công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Văn Th kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai ngày 25/12/2009. Đây là một hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau ngày kết hôn vợ chồng về chung sống hoà thuận hạnh phúc đã có 01 con chung với nhau, đến cuối năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến việc chị Hoàng Thị Th làm đơn xin ly hôn anh Nguyễn Văn Th là do quan điểm, cách sống của vợ chồng không thống nhất với nhau trong việc làm ăn phát triển kinh tế gia đình, nuôi dạy con, dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi chửi lẫn nhau, thiếu sự tôn trọng đối với bản thân và đôi bên gia đình, cuộc sống chung không mang lại hạnh phúc. Thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 3/2020 cho đến nay. Trong thời gian này vợ chồng không quan tâm gì đến nhau và cũng không có trách nhiệm gì với nhau nữa. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn ngày 02/3/2020 chị Hoàng Thị Th làm đơn khởi kiện xin được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Đối với anh Nguyễn Văn Th trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và giấy triệu tập của Tòa án cho anh Nguyễn Văn Th nhưng anh vẫn thường xuyên vắng mặt không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án. Do vậy Tòa án không thể tiến hành hòa giải được. Tuy nhiên tại bản tự khai ngày 30/6/2020 của anh Nguyễn Văn Th anh cũng thừa nhận anh chị kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết

hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai vào ngày 25/12/2009. Sau kết hôn vợ chồng về chung sống hòa thuận hạnh phúc đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, đã được gia đình, anh em bè bạn tham gia khuyên giải nhưng không khắc phục được và thực tế vợ chồng đã tự sống ly thân từ tháng 3/2020 cho đến nay. Đến nay chị Hoàng Thị Th có yêu cầu xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn với lý do tình cảm vợ chồng vẫn còn.

Tại phiên tòa hôm nay chị Hoàng Thị Th vẫn giữ nguyên quan điểm xin được ly hôn đối với anh Nguyễn Văn Th với lý do tình cảm vợ chồng không còn mâu thuẫn đã trầm trọng không thể khắc phục được.

Xét yêu cầu của chị Hoàng Thị Thủy tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ và phù hợp với các qui định tại Khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân và gia đình Việt Nam. Bởi lẽ mâu thuẫn đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác bản thân anh Nguyễn Văn Th có yêu cầu xin đoàn tụ để khắc phục mâu thuẫn nhưng bản thân anh không có biện pháp nào để khắc phục mâu thuẫn mà để mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn.

[2].Về con chung: Tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án chị Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Văn Th đều xác nhận chị và anh Nguyễn Văn Th, chung sống với nhau đến nay đã có 01 con chung cháu Nguyễn Như Q - Sinh ngày: 26/8/2010. Hiện nay cháu đang ở với chị tại Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn anh Nguyễn Văn Th và chị Hoàng Thị Th đều có yêu cầu và nguyện vọng xin được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Như Q cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi và đều không yêu cầu cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Xét yêu cầu của chị Hoàng Thị Th tại phiên tòa về việc đề chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Như Q là có căn cứ phù hợp với các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận. Bởi lẽ cháu Nguyễn Như Q là con gái đang ở độ tuổi dậy thì cần có sự hướng dẫn, quan tâm, chăm sóc của người mẹ trong sinh hoạt. Mặt khác bản thân chị Hoàng Thị Th là giáo viên có mức thu nhập ổn định, có nhiều thời gian để chăm sóc cháu được tốt hơn. Do vậy để đảm bảo sự ổn định cho cháu về tâm lý cũng như trong sinh hoạt và quyền lợi về mọi mặt của cháu. Hội đồng xét xử cần giữ nguyên hiện trạng về việc nuôi dưỡng con chung và giao cháu Nguyễn Như Q cho chị Hoàng Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp với tâm tư nguyện vọng của cháu.

[3]Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Văn Th đều xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Nguyễn Văn Th có tạo dựng được một số tài sản chung nhưng trị giá không lớn. Khi ly hôn anh, chị tự thỏa thuận chia và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về công nợ chung: Chị Hoàng Thị Th và anh Nguyễn Văn Th đều xác nhận trong thời gian chung sống chị và anh Nguyễn Văn Th không vay mượn gì

của ai và cũng không cho ai vay mượn gì. Nên anh, chị đều không yêu cầu Tòa án giải quyết. Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Đương sự phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam; Khoản 4 Điều 147; Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Th ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Xử giao cháu Nguyễn Như Q - Sinh ngày: 26/8/2010 cho chị Hoàng Thị Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Nguyễn Như Q trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Văn Th không phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung.

Sau khi ly hôn, anh Nguyễn Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Th phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn nhưng được trừ vào 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số: 0009878 ngày 06/3/2020 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện B, tỉnh Lào Cai.

Xác nhận chị Hoàng Thị Th đã nộp đủ tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho nguyên đơn biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THA dân sự huyện B;
- UBND xã T, huyện B;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – TA - VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Như Long

